

Số: 03 /SIMCO-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2021.

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty**  
**(năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà SIMCO Sông Đà, Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 0435520402; Fax: 0435520401;  
Email: songdasda@simco.vn
- Vốn điều lệ: 262.061.580.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: SDA
- Mô hình quản trị công ty:  
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc .
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	22/06/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua các nội dung: - Báo cáo của HĐQT - Báo cáo của BKS - Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020 - Báo cáo tài chính năm 2019 - Các tờ trình gồm: + Danh sách các công ty kiểm toán độc lập để ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2020 + Phương án trả lương, thù lao của HĐQT và BKS năm 2020



		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Miễn nhiệm, bầu bổ sung Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024</li> <li>+ Ủy quyền cho HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông quyết định một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông:</li> <li>+ Đánh giá rà soát lại các khoản đầu tư, lĩnh vực đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết và các dự án ủy thác đầu tư để tiếp tục đầu tư hoặc hợp tác đầu tư hoặc tạm dừng đầu tư hoặc thoái vốn</li> <li>+ Nghiên cứu triển khai các dự án mới</li> </ul>
--	--	---

## II. Hội đồng quản trị (năm 2020):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc	P. Chủ tịch/Chủ tịch	12/04/2016	
2	Ông Nguyễn Sĩ Hiến	Chủ tịch/Thành viên	12/08/2015	
3	Ông Nguyễn Ngọc Quyền	Thành viên	27/10/2015	
4	Ông Đỗ Hoàng Hải	Thành viên	27/10/2015	22/06/2020
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	24/5/2019	22/06/2020
6	Ông Trịnh Hữu Thảo	Thành viên HĐQT độc lập	22/06/2020	
7	Ông Vũ Đức Quân	Thành viên HĐQT độc lập	22/06/2020	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp

1	Bà Nguyễn Thị Hồng Ngọc	23/23	100%	
2	Ông Nguyễn Sĩ Hiền	23/23	100%	
3	Ông Nguyễn Ngọc Quyền	23/23	100%	
4	Ông Đỗ Hoàng Hải	10/11	91%	Đơn từ nhiệm ngày 12/06/2020, Miễn nhiệm ngày 22/06/2020
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	7/7	100%	Đơn từ nhiệm ngày 11/05/2020, Miễn nhiệm ngày 22/06/2020
6	Ông Trịnh Hữu Thảo	12/12	100%	Bỏ nhiệm ngày 22/06/2020
7	Ông Vũ Đức Quân	9/12	75%	Bỏ nhiệm ngày 22/06/2020/Bận đi công tác

**3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

Trong năm 2020 HĐQT thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Tổng giám đốc đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):**

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2020):**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	02/SIMCO-HĐQT	03/02/2020	Nghị quyết v/v: "Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra tại Công ty CP SIMCO Sông Đà và các đơn vị có liên quan"	100%
2	03/SIMCO- HĐQT	13/02/2020	Nghị quyết v/v: "Thành lập mới Ban Phát triển thị trường SIMCO Sông Đà số 3"	100%
3	04/SIMCO- HĐQT	13/02/2020	Quyết định v/v: "Thành lập Ban phát triển thị trường SIMCO Sông Đà số 3"	100%

4	05/SIMCO- HĐQT	24/02/2020	Quyết định v/v: "Phê duyệt định mức chi phí trong hoạt động Xuất khẩu lao động"	100%
5	06/SIMCO- HĐQT	06/03/2020	Nghị quyết v/v: "Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 chậm nhất trước ngày 30/06/2020"	100%
6	07/SIMCO- HĐQT	19/03/2020	Nghị quyết v/v: "Thành lập Ban Cung ứng Nhân lực SIMCO Sông Đà số 2"	100%
7	08/SIMCO- HĐQT	19/03/2020	Quyết định v/v: "Thành lập Ban cung ứng nhân lực SIMCO Sông Đà số 2"	100%
8	09/SIMCO- HĐQT	20/03/2020	Nghị quyết v/v: "Thoái vốn đầu tư của Công ty CP SIMCO Sông Đà tại Công ty CP Đầu tư phát triển SCO và Công ty CP Đầu tư Vĩnh Sơn"	100%
9	10/SIMCO-HĐQT	11/05/2020	Nghị quyết v/v: "Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020"	100%
10	11/SIMCO-HĐQT	13/05/2020	Quyết định v/v: "Tiếp tục bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc"	100%
11	12/SIMCO-HĐQT	25/05/2020	Nghị quyết v/v: "Thành lập Ban PTNL SIMCO Sông Đà Số 1"	100%
12	13/SIMCO-HĐQT	25/05/2020	Quyết định v/v: "Thành lập Ban PT Nhân lực SIMCO Sông Đà Số 1"	100%
13	14/SIMCO-HĐQT	28/05/2020	Nghị quyết: "Thông qua việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, miễn nhiệm, bổ nhiệm Tổng giám đốc, và thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh"	100%
14	13A/ SIMCO- HĐQT	29/05/2020	Quyết định: "Điều chỉnh lương"	100%
15	15/SIMCO-HĐQT	03/06/2020	Quyết định v/v: "Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc"	100%
16	15A/ SIMCO- HĐQT	03/06/2020	Quyết định v/v: "Điều chỉnh lương"	100%

17	21A/ SIMCO-HĐQT	22/06/2020	Nghị quyết v/v:” Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị”	100%
18	22/ SIMCO-HĐQT	25/06/2020	Quyết định v/v:”Phê duyệt mức phí trong hoạt động xuất khẩu lao động”	100%
19	23/ SIMCO-HĐQT	25/06/2020	Nghị quyết:”Phê duyệt chủ trương phương án thực hiện Dự án đầu tư ô đất ký hiệu HH tại Dự án Khu đô thị mới Cầu Bươu, huyện Thanh Trì, Hà Nội”	100%
20	24/ SIMCO-HĐQT	29/06/2020	Nghị quyết v/v:”Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020”	100%
21	26/ SIMCO-HĐQT	17/08/2020	Nghị quyết v/v:”Phê duyệt phương án hạn mức tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam- CN Hà Tây”	100%
22	27/ SIMCO-HĐQT	24/08/2020	Nghị quyết v/v:”Bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty”	100%
23	27/ SIMCO-HĐQT	26/08/2020	Nghị quyết v/v:”Ban hành chức năng nhiệm vụ của các phòng ban chức năng, đơn vị thuộc công ty và sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy các phòng ban Công ty”	100%
24	30/ SIMCO-HĐQT	26/08/2020	Nghị quyết v/v:”Đổi tên phòng pháp chế hợp tác quốc tế và thành lập mới phòng tuyển dụng lao động trực thuộc công ty”	100%
25	32/ SIMCO-HĐQT	30/10/2020	Nghị quyết v/v:”Bổ nhiệm người đại diện vốn góp của Công ty CP SIMCO Sông Đà tại CTCP Khoáng sản SIMCO FANSIPAN”	100%
26	33/ SIMCO-HĐQT	09/12/2020	Quyết định v/v” Phê duyệt điều chỉnh định mức chi phí đối với thực tập sinh hợp đồng 36 tháng thị trường Nhật Bản	100%

27	34/ SIMCO-HĐQT	15/12/2020	Nghị quyết v/v: "Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về một số nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông"	100%
28	35/ SIMCO-HĐQT	17/12/2020	Quyết định v/v "Thành lập Hội đồng chi đạo xử lý kiểm kê 0h ngày 01/01/2021"	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Hường	TB	27/10/2015	Cử nhân kinh tế
2	Bà Trần Thị Thúy	TV	24/5/2019	Cử nhân kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Thương	TV	22/6/2020	Cử nhân kế toán
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Dịu	TV	22/6/2020	Cử nhân kinh tế

#### 2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Hường	6/6	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Thúy	6/6	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Thương	2/2	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Hồng Dịu	4/4	100%	100%	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban kiểm soát (BKS) nhận thấy việc quản lý và điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành được tiến hành với sự cẩn trọng, tuân thủ đúng pháp luật, điều lệ Công ty.

#### Đối với hoạt động của HĐQT Công ty:

- Các Nghị quyết HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, đúng định hướng phát triển đổi mới của Công ty, các cuộc họp do HĐQT triệu tập đầy đủ các thành viên của HĐQT, Ban Giám đốc và BKS tham dự, có biên bản họp sau khi kết

thúc, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế và điều lệ của Công ty.

- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất, bằng hình thức tập trung, chủ yếu bàn về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế năm 2020, tập trung chiến lược phát triển Công ty, thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, Quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ theo điều lệ Công ty và pháp luật.

- HĐQT đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy định, các Quy chế và các văn bản mới ban hành để áp dụng với thực tiễn vào tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với luật doanh nghiệp và luật pháp Việt Nam.

#### **Đối với hoạt động của Ban Giám đốc điều hành:**

- Trong năm 2020 Ban Giám đốc điều hành đã triển khai kịp thời các chỉ thị, Nghị quyết của HĐQT Công ty, Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp, và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban Giám đốc điều hành đã ban hành sửa đổi kịp thời các Quy trình, Quy chế để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học và có hiệu quả nhất trong công tác quản trị. Quản lý chi phí nhằm phù hợp với tình hình thực tế, theo xu hướng phát triển bền vững lâu dài của Công ty và nhất là đối với Công ty đại chúng đã niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- Ban Giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban thành phần tham gia đầy đủ, nội dung các cuộc họp tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong công tác điều hành, quản lý, kinh doanh, đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong các cuộc họp. Trong các cuộc họp, Giám đốc cũng đã triển khai các công việc, đề ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch, chỉ thị, Nghị quyết đã được HĐQT ban hành. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến thành biên bản lưu trữ tại văn thư.

#### **Với Cổ đông Công ty**

Trong năm 2020, BKS không nhận được bất kỳ đơn thư khiếu nại, hoặc thắc mắc nào của các cổ đông liên quan đến quản trị, điều hành của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc hoặc số liệu về tình hình tài chính của Công ty cổ phần SIMCO Sông Đà.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Công ty.

- BKS cùng HĐQT đã phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc, trong quá trình chỉ đạo, điều hành, trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc nhất là hoạt động đầu tư xuất khẩu lao động, đúng với chức năng và thẩm quyền, tuân thủ các quy định của pháp luật.

- BKS đã phối hợp với bộ phận công bố thông tin và các phòng ban chức năng để đăng tải toàn bộ các thông tin cần thiết theo quy định của pháp luật lên chuyên mục “Quan hệ cổ đông” tại địa chỉ trang thông tin điện tử Công ty Cổ phần SIMCO Sông Đà. Hàng tháng, quý, năm các số liệu về tình hình tài chính, kết quả kinh doanh, báo cáo quản trị công ty và các thông tin bất thường khác (nếu có) đều được cung cấp đầy đủ chính xác và kịp thời cho các cổ đông và nhà đầu tư tham khảo.

#### **5. Hoạt động khác của BKS:**

#### **IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Sĩ Hiến	18/06/1973	Tiến sỹ Kinh tế	28/5/2020
2	Nguyễn Thị Minh Thu	03/09/1977	Thạc sỹ QTKD	12/8/2015
3	Nguyễn Ngọc Quyền	02/07/1965	Thạc sỹ QTKD	3/6/2020
4	Nguyễn Ngọc Thạch	23/02/1976	Cử nhân khoa học	6/8/2012

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Phạm Thị Hiếu	30/03/1975	Cử nhân kinh tế	20/4/2012

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không (Các thành viên HĐQT, BKS Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo quản trị công ty các năm trước)*

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

##### 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Ngô Thị Hòa		NCLQ			06/08/2012			
2.	Phan Anh Tuấn		NCLQ			20/04/2012			
3.	Nguyễn Thị Minh Thu		NCLQ			12/08/2015			
4.	Nguyễn Thị Thanh Hiền		NCLQ			12/08/2015			
5.	Nguyễn Thị Minh Hạnh		NCLQ			12/08/2015			
6.	Nguyễn Thị Minh Hồng		NCLQ			12/08/2015			
7.	Nguyễn Sĩ Hoạt		NCLQ			12/08/2015			
8.	Nguyễn Thị Tâm Anh		NCLQ			12/08/2015			



9.	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ			12/08/2015			
10.	Nguyễn Thị Thủy		NCLQ			12/08/2015			
11.	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ			12/08/2015			
12.	Nguyễn Thị Thu Huyền		NCLQ			27/10/2015			
13.	Nguyễn Quỳnh Ngọc		NCLQ			27/10/2015			
14.	Nguyễn Ngọc Diệp		NCLQ			27/10/2015			
15.	Nguyễn Ngọc Miên		NCLQ			27/10/2015			
16.	Nguyễn Thị Hằng		NCLQ			27/10/2015			
17.	Nguyễn Thị Hồng Hải		NCLQ			27/10/2015			
18.	Nguyễn Thị Nguyệt		NCLQ			27/10/2015			
19.	Nguyễn Ngọc Minh		NCLQ			27/10/2015			
20.	Đỗ Thị Bích Hương		NCLQ			27/10/2015	22/06/2020	Đỗ Hoàng Hải không còn là TV HĐQT	
21.	Trần Kim Chi		NCLQ			27/10/2015			
22.	Trần Ngọc Trang		NCLQ			27/10/2015			
23.	Phạm Thị Tam		NCLQ			27/10/2015			
24.	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ			27/10/2015			
25.	Nguyễn Thị Minh		NCLQ			27/10/2015			
26.	Nguyễn Xuân Hùng		NCLQ			27/10/2015			
27.	Nguyễn Mạnh Quốc		NCLQ			27/10/2015			
28.	Nguyễn Thị Thoa		NCLQ			27/10/2015			
29.	Nguyễn Thị Loan		NCLQ			27/10/2015			
30.	Nguyễn Quang Dung		NCLQ			12/04/2016			
31.	Ngô Thị Kim Quế		NCLQ			12/04/2016			
32.	Nguyễn Thị Thu Hằng		NCLQ			12/04/2016			
33.	Nguyễn Thị Thu Nga		NCLQ			12/04/2016			

34.	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ			12/04/2016			
35.	Nguyễn Văn Tuệ		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Anh Tuấn không còn là TV HDQT
36.	Trần Thị Khoản		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Anh Tuấn không còn là TV HDQT
37.	Nguyễn Anh Tú		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Anh Tuấn không còn là TV HDQT
38.	Phạm Thị Lan Anh		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Anh Tuấn không còn là TV HDQT
39.	Nguyễn Xuân Tư		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
40.	Nguyễn Thị Loan		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
41.	Nguyễn Thị Phương		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
42.	Nguyễn Thị Hiền		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
43.	Nhữ Ngọc Quang		NCLQ			24/5/2019	22/06/2020		Nguyễn Thị Thương không còn là TV BKS
44.	Trần Xuân Tiệp		NCLQ			24/5/2019			
45.	Phạm Thị Thập		NCLQ			24/5/2019			
46.	Trần Thị Hiếu		NCLQ			24/5/2019			
47.	Trần Thị Thủy		NCLQ			24/5/2019			

48.	Trần Xuân Lực		NCLQ			24/5/2019			
49.	Trần Văn Sơn		NCLQ			24/5/2019			
50.	Lê Quốc Mạnh		NCLQ			24/5/2019			
51.	Trịnh Thị Tuyền		NCLQ			22/06/2020			
52.	Trịnh Văn Quỳnh		NCLQ			22/06/2020			
53.	Trịnh Thị Yến		NCLQ			22/06/2020			
54.	Trịnh Thị Kim Oanh		NCLQ			22/06/2020			
55.	Trần Thị Ngọc Bích		NCLQ			22/06/2020			
56.	Vũ Đức Liêm		NCLQ			22/06/2020			
57.	Phạm Thị Tuyết		NCLQ			22/06/2020			
58.	Vũ Đức Đoàn		NCLQ			22/06/2020			
59.	Nguyễn Ngọc Hà		NCLQ			22/06/2020			
60.	Nguyễn Văn Bút		NCLQ			22/06/2020			
61.	Bùi Thị Rần		NCLQ			22/06/2020			
62.	Nguyễn Xuân Bách		NCLQ			22/06/2020			
63.	Trần Hồng Quân		NCLQ			22/06/2020			

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH).*

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

*Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.:*

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.**

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú


4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm))**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty**

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thạch Ngọc		Phó TGD			140		
1.1	Ngô Thị Hòa		NCLQ			217		
	Phạm Thị Hiếu		Kế toán trưởng					
2.1	Phan Anh Tuấn		NCLQ					
	Nguyễn Sĩ Hiền		Thành viên HĐQT/TGD			646.722	2,47%	
3.1	Nguyễn Thị Minh Thu		NCLQ			486.300	1,86%	
3.2	Nguyễn Thị Thanh Hiền		NCLQ					
3.3	Nguyễn Thị Minh Hạnh		NCLQ					
3.4	Nguyễn Thị Minh Hồng		NCLQ					
3.5	Nguyễn Sĩ Hoat		NCLQ					
3.6	Nguyễn Thị Tâm Anh		NCLQ					
	Nguyễn Thị Minh Thu		PTGD					
4.1	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ					
4.2	Nguyễn Thị Thùy		NCLQ					
4.3	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ					

	<b>Nguyễn Ngọc Quyển</b>		<b>TV HĐTQ/P.TG Đ</b>					
5.1	Nguyễn Thị Thu Huyền		NCLQ					
5.2	Nguyễn Quỳnh Ngọc		NCLQ					
5.3	Nguyễn Ngọc Diệp		NCLQ					
5.4	Nguyễn Ngọc Miền		NCLQ					
5.5	Nguyễn Thị Hằng		NCLQ					
5.6	Nguyễn Thị Hồng Hải		NCLQ					
5.7	Nguyễn Thị Nguyệt		NCLQ					
5.8	Nguyễn Ngọc Minh		NCLQ					
	<b>Đỗ Hoàng Hải</b>		<b>TVHDQT</b>					
6.1	Đỗ Thị Bích Hương		NCLQ					
	<b>Trịnh Hữu Thảo</b>		<b>TV HDQT</b>					
7.1	Trịnh Thị Tuyền		NCLQ					
7.2	Trịnh Văn Quỳnh		NCLQ					
7.3	Trịnh Thị Yến		NCLQ					
7.4	Trịnh Thị Kim Oanh		NCLQ					
7.5	Trần Thị Ngọc Bích		NCLQ					
	<b>Vũ Đức Quân</b>		<b>TV HDQT</b>					
8.1	Vũ Đức Liêm		NCLQ					
8.2	Phạm Thị Tuyết		NCLQ					
8.3	Vũ Đức Đoàn		NCLQ					
8.4	Nguyễn Ngọc Hà		NCLQ					
	<b>Nguyễn Thị Hương</b>		<b>TBKS</b>					
9.1	Trần Kim Chi		NCLQ					
9.2	Trần Ngọc Trang		NCLQ					
9.3	Phạm Thị Tam		NCLQ					
9.4	Nguyễn Xuân Chính		NCLQ					
9.5	Nguyễn Thị Minh		NCLQ					
9.6	Nguyễn Xuân Hùng		NCLQ					
9.7	Nguyễn Quốc Mạnh		NCLQ					
9.8	Nguyễn Thị Thoa		NCLQ					
9.9	Nguyễn Thị Loan		NCLQ					
	<b>Nguyễn Thị Hồng Ngọc</b>		<b>CT HDQT</b>			<b>4.004.76 6</b>	<b>15,28</b>	
10.1	Nguyễn Quang Dung		NCLQ					
10.2	Ngô Thị Kim Quế		NCLQ					
10.3	Nguyễn Thị Thu Hằng		NCLQ					

10.4	Nguyễn Thị Thu Nga		NCLQ				
10.5	Nguyễn Trọng Nghĩa		NCLQ			3.400	0,01
	Nguyễn Thị Hồng Dịu		TV BKS				
11.1	Nguyễn Văn Bút		NCLQ				
11.2	Bùi Thị Rần		NCLQ				
11.3	Nguyễn Xuân Bách		NCLQ				
11.4	Trần Hồng Quân		NCLQ				
	Nguyễn Anh Tuấn		TV HĐQT				
12.1	Nguyễn Văn Tuệ		NCLQ				
12.2	Trần Thị Khoản		NCLQ				
12.3	Nguyễn Anh Tú		NCLQ				
12.4	Phạm Thị Lan Anh		NCLQ				
	Nguyễn Thị Thương		TV BKS				
13.1	Nguyễn Xuân Tư		NCLQ				
13.2	Nguyễn Thị Loan		NCLQ				
13.3	Nguyễn Thị Phương		NCLQ				
13.4	Nguyễn Thị Hiền		NCLQ				
13.5	Nhữ Ngọc Quang		NCLQ				
	Trần Thị Thúy		TV BKS				
14.1	Trần Xuân Tiệp		NCLQ				
14.2	Phạm Thị Thập		NCLQ				
14.3	Trần Thị Hiếu		NCLQ				
14.4	Trần Thị Thủy		NCLQ				
14.5	Trần Xuân Lục		NCLQ				
14.6	Trần Văn Sơn		NCLQ				
14.7	Lê Quốc Mạnh		NCLQ				

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty**

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		0	0	4.004.766	15,28	Mua
02	Nguyễn Trọng Nghĩa	Chồng của CT HĐQT	0	0	3.400	0,01	Mua

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**

Nơi nhận:  
- Lưu: VT

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
*Nguyễn Thị Hồng Ngọc*

C P \*